

Bản án số: 237/2020/HS-ST

Ngày: 17 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Mây – Cán bộ hưu trí.

2/ Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân – Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học Hà Huy Giáp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 239/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 916/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Minh Tr; giới tính: Nam; sinh ngày: 23/12/2004; tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 15 tuổi 06 tháng 18 ngày; sinh tại: Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố PT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 8/12; con ông Huỳnh Như H và bà Phan Kim L; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2020 đến nay. (có mặt)

2. Trần Triển H (tên gọi khác: 3 Tàu); giới tính: Nam; sinh ngày: 31/3/2001; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Không; học vấn: 9/12; con ông Trần Vĩ T và bà Vũ Thị Kim D; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2020 đến nay. (có mặt)

- *Đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Minh Tr là:* Ông Huỳnh Như H, sinh năm 1972 và bà Phan Kim L, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Minh Tr:* Luật sư Nguyễn Hoàng Anh thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Hoàng S; sinh năm 1989; nơi cư trú: phường TMT, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Vĩ T; sinh năm 1969; nơi cư trú: ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/7/2020, Trần Triển H điều khiển xe mô tô biển số 59T2-109.05 đến gặp Huỳnh Minh Tr chơi ở tiệm internet thuộc ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn. Tại đây, Tr rủ H đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. H điều khiển xe mô tô nêu trên chở Tr đi lòng vòng tìm tài sản cướp giật.

Đến 19 giờ 45 ngày 11/7/2020, H điều khiển xe mô tô chở Tr đến trước nhà số 15 đường Trung Mỹ Tây 2A, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì cả hai phát hiện một phụ nữ ngồi sau xe mô tô (không rõ biển số) do người đàn ông (không rõ lai lịch) điều khiển, người phụ nữ đang sử dụng điện thoại di động. H liền điều khiển xe áp sát xe người đàn ông, để Tr ngồi sau dùng tay giật điện thoại hiệu Iphone 6S Plus rồi bỏ chạy.

Khi H và Tr đang lưu thông trên đường TMT5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì phát hiện anh Nguyễn Hoàng S đang sử dụng điện thoại. H liền điều khiển xe từ phía sau chạy lên áp sát, để Tr ngồi sau dùng tay giật được 01 điện thoại di động Iphone 6S rồi bỏ chạy. Anh S dùng xe mô tô đuổi theo, đến trước nhà số 15/2 Trung Mỹ - Tân Xuân, Tổ 5, ấp Mới 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn thì đụng vào đuôi xe của H làm cho xe H ngã xuống đường, văng ra đường 02 điện thoại di động mới cướp giật được. H bỏ xe chạy tẩu thoát, Tr bị quần chúng nhân dân bắt giữ cùng vật chứng.

Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, H đến Công an xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn đầu thú.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 254/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus có trị giá 1.750.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S có trị giá 625.000 đồng.

Về bồi thường dân sự: Nguyễn Hoàng S đã nhận lại tài sản và nhận tiền bồi thường thiệt hại với số tiền 9.300.000 đồng nên có đơn xin bãi nại cho các bị cáo.

Đối với một phụ nữ ngồi sau xe mô tô (không rõ biển số) bị giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu gold bị vỡ màn hình, hiện không xác định được lai lịch.

Vật chứng tạm giữ: Thu giữ của Huỳnh Minh Tr.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu gold bị vỡ màn hình, số Model: A1688FCCIDBCG-E2946A-IC579C-E2946A. Cơ quan điều tra Công an Quận 12 đã trả lại cho anh Nguyễn Hoàng S.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, biển số 59T2 – 109.05; Số máy: JF63E2007260, số khung: RLHJF6322HZ005999. Qua xác minh xe mô tô trên do ông Trần Vĩ T, là cha ruột của H đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông T không biết H sử dụng xe mô tô biển số 59T2 – 109.05 làm phương tiện phạm tội. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an Quận 12 đã trả lại xe mô tô biển số 59T2 – 109.05 cho ông T.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu gold bị vỡ màn hình, số Model: A1687FCCIDBCG-E2944AIC:579C-E2944A. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã đăng báo tìm bị hại nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu đen đã qua sử dụng, số imei 1: 869874049720814, imei 2: 869874049720806.

01 quần lửng màu tím.

01 áo khoác màu trắng dài tay và 01 áo thun màu trắng.

Tại Cáo trạng số 228/CT-VKS ngày 26/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Huỳnh Minh Tr và Trần Triển H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Minh Tr từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù theo điểm d khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Trần Triển H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù theo điểm d khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 quần lửng màu tím; 01 áo khoác màu trắng dài tay và 01 áo thun màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Minh Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11.

Người bào chữa cho bị cáo Tr trình bày: Đồng ý về tội danh Viện kiểm sát truy tố. Đối với hành vi giật điện thoại di động Iphone 6S Plus của một người phụ nữ, do chưa xác định được lai lịch của người phụ nữ nên chưa đủ cơ sở để xác định phạm tội “Cướp giật tài sản”. Vì vậy, Viện kiểm sát cho rằng hành vi của bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa phù hợp. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét bị cáo Tr phạm tội khi đó bị cáo Tr từ đủ 14 tuổi đến chưa đủ 16 tuổi, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại S và được bị hại bãi nại, bị cáo giật điện thoại của anh S trị giá 625.000 đồng nên hành vi của bị cáo là gây thiệt hại không lớn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử bị cáo Tr mức hình phạt 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người phụ nữ ngồi trên xe mô tô bị giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu gold bị vỡ màn hình, hiện chưa xác định được lai lịch nên không đưa vào tham gia tố tụng.

[2] Xét thấy, Huỳnh Minh Tr rủ Trần Triển H đi tìm tài sản cướp giật và H đồng ý. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 11/7/2020, H điều khiển xe mô tô biển số 59T2-109.05 chở Tr trên đường TMT5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, cả hai

phát hiện anh Nguyễn Hoàng S đang dừng xe nghe điện thoại. H điều khiển xe áp sát xe anh S cho Tr ngồi sau giật điện thoại của anh S và Tr đã giật được, điện thoại của anh S nhãn hiệu Iphone 6S trị giá 625.000 đồng. Như vậy, các bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của anh S, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.1] Các bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện phạm tội. Hành vi của các bị cáo là có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, người đi đường. Đây là thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định tội phạm và hình phạt của các bị cáo được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức. Bị cáo Tr là người rủ bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Xét thấy, các bị cáo có hành vi giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus của một người phụ nữ ngồi sau xe mô tô do một người đàn ông điều khiển. Cơ quan điều tra Công an Quận 12 thu giữ được chiếc điện thoại nhưng chưa xác định được người phụ nữ bị giật điện thoại. Hội đồng xét xử thấy rằng, do chưa xác định được người bị giật điện thoại nên không xác định được quyền sở hữu chiếc điện thoại bị xâm phạm. Do đó, chưa đủ cơ sở xác định hành vi này của các bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, các bị cáo chỉ phạm tội “Cướp giật tài sản” đối với hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Hoàng S nên hành vi của các bị cáo chỉ 01 lần phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo.

[5] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã động viên gia đình bồi thường cho bị hại S và được bị hại bãi nại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Sau khi chạy thoát, bị cáo H đã ra cơ quan công an đầu thú nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo H theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5.1] Xét thấy, tuy các bị cáo giật của anh S 01 điện thoại trị giá 625.000 đồng nhưng hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội và các bị cáo đã giật được chiếc điện thoại của anh S nên hành vi của các bị cáo không thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho các bị cáo theo đề nghị của người bào chữa.

[6] Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Tr từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Tr cần áp dụng Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, bị cáo Tr chưa thành niên, bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[9] Về vật chứng vụ án:

[9.1] Các vật chứng Cơ quan điều tra Công an Quận 12 đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

[9.2] 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu gold, bị vỡ màn hình, số Model: A1687FCCIDBCG-E2944AIC:579C-E2944A của người phụ nữ chưa xác định được lai lịch nên giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo, giải quyết theo diện tài sản không xác định được chủ sở hữu.

[9.3] 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu đen đã qua sử dụng, số imei 1: 869874049720814, imei 2: 869874049720806 – không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Tr theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9.4] 01 quần lửng màu tím; 01 áo khoác màu trắng dài tay và 01 áo thun màu trắng - không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh Tr, Trần Triển H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Tr 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2020.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Triển H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2020.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) quần lửng màu tím; 01 (một) áo khoác màu trắng dài tay và 01 (một) áo thun màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Minh Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 869874049720814, Imei 2: 869874049720806.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo, giải quyết theo diện tài sản không xác định được chủ sở hữu đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu gold bị vỡ màn hình, số Model: A1687FCCIDBCG-E2944AIC:579C-E2944A.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 171/QĐ-VKS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Minh Tr, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Công an Quận 12; (4)
- Thi hành án hình sự; (8)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (4)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (27)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp